

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XÃ LẠC ĐẠO, HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Phan Đình Bình^{1*}, Nguyễn Quang Huy², Đỗ Thị Tâm³

¹Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên,

²Học viên Nông nghiệp Việt Nam

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm phân tích kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới xã Lạc Đạo. Số liệu được thu thập từ 50 hộ gia đình và từ các phòng ban của địa phương. Kết quả nghiên cứu cho thấy trước khi thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, xã Lạc Đạo chỉ đạt 7/19 tiêu chí. Sau 3 năm triển khai thực hiện chương trình xã đã đạt 12/19 tiêu chí còn 7 tiêu chí chưa đạt (giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, thu nhập, cơ cấu lao động, y tế, môi trường). Người dân địa phương khá hài lòng với kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới (giá trị trung bình là 3,54/5). Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới cần tăng cường công tác tuyên truyền; phát triển cơ sở hạ tầng; phát triển sản xuất; đa dạng các thành phần kinh tế; đào tạo nâng cao nguồn nhân lực; gắn xây dựng nông thôn mới với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Từ khóa: *Nông thôn mới, quy hoạch, tiêu chí xây dựng, Lạc Đạo, Hưng Yên*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Nông nghiệp, nông dân và nông thôn đang là mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta, phần đầu đến năm 2020 có 50% số xã đạt được mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM) (Ban chấp hành Trung ương, 2008)[1]. Hiện nay, các xã cơ bản đã thực hiện quy hoạch xây dựng NTM, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân cả nước tăng từ 5,27 tiêu chí/xã năm 2011 lên 8,48 tiêu chí/xã năm 2014; có 185 xã đạt 19 tiêu chí; còn 7 xã chưa đạt tiêu chí nào (Ban chỉ đạo Trung ương chương trình MTQG xây dựng NTM, 2014) [2]. Xã Lạc Đạo thực hiện quy hoạch xây dựng NTM với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội gắn với hiện đại hoá nông thôn; phát triển đô thị, dịch vụ; hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và xã hội; phát triển và cải tạo các khu dân cư; giữ gìn bản sắc văn hoá và bảo vệ môi trường của xã [5]. Trong quá trình thực hiện xã đã gặp một số khó khăn trong việc thu hồi đất để xây dựng các công trình; giải quyết đời sống và việc làm của người bị thu hồi đất; việc huy động vốn để thực hiện và sự chông chéo giữa quy hoạch xây dựng NTM với các loại hình quy hoạch khác. Do vậy, việc đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch xây dựng NTM là rất

cần thiết nhằm tìm ra những tồn tại trong quá trình thực hiện xây dựng NTM xã Lạc Đạo theo Bộ tiêu chí quốc gia về NTM và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện xây dựng NTM.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết tập trung nghiên cứu tình hình thực hiện xây dựng NTM tại xã Lạc Đạo đến tháng 06/2014 và đánh giá của người dân về kết quả thực hiện xây dựng NTM.

Phương pháp điều tra, thu thập số liệu: số liệu thứ cấp được kế thừa, thu thập từ các phòng ban trong huyện và từ các ban ngành trong xã. Các chỉ tiêu điều tra được xây dựng dựa trên 19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM, gồm 5 nhóm tiêu chí là: quy hoạch, hạ tầng kinh tế xã hội, kinh tế và tổ chức sản xuất, văn hóa, xã hội và môi trường, và hệ thống chính trị. "Sự hài lòng" của người dân với 19 tiêu chí xây dựng NTM được điều tra từ 50 hộ theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên.

Phương pháp so sánh: So sánh việc thực hiện 19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM tại xã Lạc Đạo ở 2 thời điểm trước và sau khi thực hiện chương trình xây dựng NTM.

Phương pháp đánh giá sự hài lòng: Sử dụng thang đo Likert (Likert 1932; Hoàng Trọng và

* Tel: 0984 941626

cs., 2008) [4] để đánh giá mức độ hài lòng của người dân về việc thực hiện 19 tiêu chí xây dựng NTM. Với 5 mức độ từ: Rất hài lòng: 5; Hài lòng: 4; Bình thường: 3; Ít hài lòng: 2; Rất ít hài lòng: 1. Chỉ số đánh giá chung là số bình quân gia quyền của số lượng người trả lời và hệ số của từng mức độ áp dụng. Thang đánh giá chúng là: Rất hài lòng: $\geq 4,20$; Hài lòng: 3,40 – 4,19; Bình thường: 2,60 – 3,39; Ít hài lòng: 1,80 – 2,59; Rất ít hài lòng: $< 1,80$.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội xã Lạc Đạo

Xã Lạc Đạo là một xã nông nghiệp kết hợp dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp. Cơ cấu kinh tế năm 2013 là nông nghiệp 34,2%, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản 20,09%, dịch vụ thương mại 44,7%. Xã có tổng diện tích tự nhiên là 857,73 ha, đã được đưa vào sử dụng với mục đích nông nghiệp 50,86%, phi nông nghiệp 49,14% [5]. Xã có tuyến đường tỉnh lộ 385, huyện lộ 205 chạy qua tạo thuận lợi về mặt giao thông, vận chuyển hàng hoá [5]. Mặt khác, xã còn giữ được hình ảnh làng quê, các công trình văn hoá di tích. Tuy nhiên hệ thống hạ tầng còn kém, hạ tầng xã hội chưa đầy đủ; lao động chưa qua đào tạo còn nhiều. Hiện xã đang có xu hướng chuyển đổi kinh tế cho các vùng trồng lúa cho năng suất thấp. Các vấn đề cần giải quyết khi thực hiện xây dựng NTM của xã là hệ thống hạ tầng kỹ thuật (nước sạch, thu gom rác thải, hệ thống giao thông thủy lợi, trường học, trạm y tế, chợ, sân thể thao, nhà văn hoá các khu, đảm bảo quỹ đất cho người dân, bảo tồn các không gian làng xóm, di tích lịch sử.

Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại xã Lạc Đạo

Công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới

UBND xã đã ra Quyết định thành lập Ban Quản lý Chương trình NTM xã, các Ban Phát triển NTM ở các xóm. Ban Quản lý xã lập "tổ khảo sát xã" gắn với nhiệm vụ xây dựng đề án NTM Tổ khảo sát tiến hành đánh giá thực

trạng từng thôn xóm của xã so với 19 tiêu chí NTM, xác định rõ khối lượng phải làm để đạt chuẩn 19 tiêu chí. Tiến hành khảo sát cơ sở vật chất đất đai, các công trình quy hoạch, khảo sát hiện trạng quy hoạch đất, đường giao thông, thủy lợi, hệ thống điện, trường học, khu dân cư. Đảng ủy xã lập tổ công tác để nghiên cứu và biên soạn tài liệu để giới thiệu các nội dung, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng NTM. Tổ chức họp và phổ biến tài liệu trên, thảo luận và lấy ý kiến tham gia của các đại biểu tại hội nghị. Ban quản lý XDNTM của xã đã tiến hành theo đúng trình tự các bước trong quy trình xây dựng NTM cấp xã, luôn quan tâm, chú trọng đến công tác tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân xây dựng NTM.

Quy hoạch không gian khu trung tâm xã Lạc Đạo

Quy hoạch phát triển không gian xã Lạc Đạo

Định hướng tổ chức không gian vùng sản xuất với 5 vùng sản xuất chính: vùng trồng lúa 2 vụ chất lượng cao; vùng chuyên canh trồng kiệu; vùng nuôi trồng thủy sản; khu trang trại chăn nuôi tập trung và khu vực làng nghề.

Tổ chức mạng lưới điểm dân cư nông thôn và các công trình cơ sở hạ tầng theo hướng tập trung, hợp lý; tôn trọng cấu trúc làng truyền thống; cải tạo và xây dựng mới hệ thống hạ tầng kỹ thuật, xã hội phù hợp với tiêu chí NTM; dành quỹ đất để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quy hoạch đất thương mại dịch vụ hợp lý; liên kết các công trình công cộng để tạo bộ mặt cho khu trung tâm. Quy hoạch trung tâm hành chính xã với các công trình: UBND, trạm y tế, trung tâm dịch vụ văn hóa thể thao, chợ, sân vận động, trường học... tạo không gian sinh hoạt cộng đồng chung.

Trụ sở UBND xã Đảng ủy, HĐND giữ nguyên vị trí hiện trạng. Mở rộng trường mầm non; cải tạo chất lượng công trình và tăng cường các trang thiết bị; mở rộng khuôn viên sân chơi, cây xanh. Bổ sung các trang thiết bị y tế phục vụ khám chữa bệnh. Quy hoạch chợ Giản với quy mô ít nhất là 100 điểm kinh doanh, gồm 1 nhà chính diện tích

500m² và các kiốt bán hàng. Sân thể thao trung tâm kết hợp với khu cây xanh được quy hoạch tại khu trung tâm xã. Nhà văn hoá trung tâm nằm trong khuôn viên khu đất của trụ sở UBND xã. Đài phát thanh xã được bố trí lồng ghép trong khu nhà làm việc của trụ sở UBND xã. Xây dựng thêm khu ở mới phù hợp với tốc độ phát triển đô thị hoá, và phù hợp với nhu cầu về nhà ở của nhân dân. Cải tạo nâng cấp các nghĩa trang tập trung.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với từng loại hình sản xuất; Lập các dự án dồn điền, đổi thửa, cơ giới hoá nông nghiệp.

Quy hoạch không gian kiến trúc trung tâm xã

- *Quan điểm hình thành trung tâm xã*: phát triển nền kinh tế nhiều thành phần theo hướng công nghiệp hoá hiện đại hoá. Chuyển dần cơ cấu từ sản xuất nông nghiệp sang tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, phù hợp với xu thế phát triển của toàn huyện. Cơ cấu quy hoạch trung tâm xã tập trung bám dọc 2 bên bờ sông Như Quỳnh.

- *Quy hoạch không gian khu trung tâm xã Lạc Đạo*: với tổng diện tích đất là 30,36ha. Cụ thể đất dành cho các hạng mục công trình được trình bày trong bảng 1.

- *Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm*: Cơ sở thiết kế là bản đồ quy hoạch sử dụng đất tỷ lệ 1/5000; các tiêu chuẩn quy chuẩn

Bảng 1. Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất trung tâm xã Lạc Đạo

Stt	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích khu trung tâm	30,06	100,00
1	Đất trụ sở cơ quan	1,06	3,53
2	Đất văn hóa	0,41	1,36
3	Đất y tế	0,03	0,10
4	Đất giáo dục	1,27	4,22
5	Đất thương mại-dịch vụ	2,89	9,61
6	Đất thể dục thể thao	4,94	16,43
7	Đất ở hiện trạng	4,05	13,47
8	Đất ở mới	0,60	2,00
9	Đất sản xuất kinh doanh	2,40	7,98
10	Đất giao thông	7,58	25,23
10.1	Đường giao thông	5,63	18,75
10.2	Bến xe	1,95	6,49
11	Đất tôn giáo tín ngưỡng	0,85	2,83
12	Đất mặt nước	1,20	3,99
13	Đất bãi rác	0,09	0,32
14	Đất nghĩa địa	0,25	0,83
15	Hành lang sông	0,96	3,19
16	Đất trồng cây ăn quả	1,47	4,89

hiện hành; công tác khảo sát thực địa và các số liệu điều tra thu thập được từ cơ sở. Nguyên tắc thiết kế san nền đảm bảo không bị lầy lội vào mùa mưa; tỷ lệ km kênh mương do xã quản lý được kiên cố hoá là 85%. Tôn trọng hiện trạng và địa hình tự nhiên, giữ gìn bảo vệ lớp đất màu và cảnh quan hiện có.

- *Giải pháp thiết kế*: đối với khu vực cải tạo xây dựng cần tôn trọng cao độ nền hiện trạng, bảo đảm hài hòa với khu vực đã xây dựng. Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế đảm bảo thoát nước triệt để theo nguyên tắc tự chảy. Đối với các cơ sở công nghiệp, nước thải sẽ được xử lý riêng đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh trước khi thoát ra hệ thống chung. Tổ chức tuyến đường chính chạy qua UBND xã, bám dọc sông Như Quỳnh tạo cảnh quan chung, tuân thủ mạng lưới theo quy hoạch 1/5000, tổ chức trục trung tâm đi bộ cho các khu công viên cây xanh, tạo cảnh quan không gian rộng. Khu trung tâm được cấp điện bởi 2 trạm biến áp. Nguồn nước cấp cho trung tâm xã được lấy từ đường ống cấp nước D150 kéo xuống từ nhà máy cấp nước vào mạng lưới đường ống đến các hộ gia đình trong toàn xã, đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch nông thôn. Sử dụng chữa cháy áp lực thấp cho mạng lưới cấp nước, tức áp lực tự do tại họng chờ lấy nước chữa cháy là 10m.

Đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lạc Đạo

Tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại xã Lạc Đạo

Trước khi triển khai chương trình xây dựng NTM (2010), xã có 7/19 tiêu chí đạt. Có 12 tiêu chí chưa đạt, đó là: quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, cơ sở vật chất văn hóa, chợ nông thôn, nhà ở dân cư, thu nhập, cơ cấu lao động, y tế, văn hóa, môi trường. Sau 3 năm thực hiện (bảng 2) đã có 12/19 tiêu chí đạt (bình quân mỗi năm đạt thêm 1,3 tiêu chí), được đánh giá là xã thực hiện đạt kết quả ở mức trung bình trong huyện.

Bảng 2. Tình hình thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại xã Lạc Đạo

Tiêu chí	Tiêu chí xã đồng bằng	Năm 2010	Kết quả thực hiện đến năm 2014
I. Quy hoạch			
QH phát triển sản xuất nông nghiệp	Đạt	Chưa đạt	Đạt
II. Hạ tầng kinh tế - xã hội			
2. Giao thông		Chưa đạt	Chưa đạt
TL đường trục xã, liên xã được nhựa hoá hoặc bê tông hoá	100%	100%	100%
TL đường trục thôn, liên thôn được cứng hoá đạt chuẩn của Bộ GTVT	80%	60% cứng hóa	80% cứng hóa
Tỷ lệ đường nội thôn sạch và không lầy lội	100% (80% cứng hóa)	70% cứng hóa (15% lầy lội)	80% cứng hóa (còn lầy lội)
Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hoá xe cơ giới đi lại thuận tiện.	65%	50% cứng hóa	75%
3. Thủy lợi		Chưa đạt	Chưa đạt
Hệ thống thủy lợi đáp ứng được yêu cầu của sản xuất và dân sinh	Đạt	Chưa đạt	Đạt
Tỷ lệ kênh mương do xã và thôn quản lý được kiên cố hoá	65%	3%	15%
4. Điện		Chưa đạt	Đạt
Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu KT của ngành điện	Đạt	Chưa đạt	Đạt
Tỷ lệ hộ điện sử dụng điện thường xuyên an toàn	99%	100%	100%
5. Trường học		Đạt	Đạt
Tỷ lệ trường học các cấp có cơ sở vật chất đạt chuẩn QG	85%	90%	95%
6. Cơ sở vật chất văn hoá		Chưa đạt	Chưa đạt
Nhà văn hoá và khu thể thao xã đạt chuẩn của Bộ VH-TDTT	Đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá và khu TT thôn đạt chuẩn	100%	90%	100%
7. Chợ nông thôn		Chưa đạt	Đạt
Chợ đạt chuẩn của Bộ Xây dựng	Đạt	Chưa đạt	Đạt
8. Bưu điện		Đạt	Đạt
Có điểm phục vụ bưu chính viễn thông	Đạt	Đạt	Đạt
Có Internet đến thôn	Đạt	Đạt	Đạt
9. Nhà ở dân cư		Chưa đạt	Đạt
Nhà cần hỗ trợ để cải thiện	Không	35	Không
Tỷ lệ nhà đạt chuẩn của Bộ Xây dựng	90%	93,9%	97%
III. Kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất			
10. Thu nhập		Chưa đạt	Chưa đạt
Thu nhập bình quân đầu người so với bình quân chung của tỉnh	140%	62%	80%
11. Hộ nghèo		Đạt	Đạt
Tỷ lệ hộ nghèo	8%	4,94%	2,8%
12. Cơ cấu lao động		Chưa đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ lao động trong độ tuổi làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp	30%	51%	47%
13. Hình thức tổ chức sản xuất		Đạt	Đạt
Có tổ hợp tác hoặc HTX hoạt động có hiệu quả	Có	Có	Có

IV. Văn hoá - XH - Môi trường			
14. Giáo dục		Đạt	Đạt
Phổ cập giáo dục trung học phổ thông	Đạt	Đạt	Đạt
Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học trung học	85%	90%	95%
Tỷ lệ lao động qua đào tạo	>40%	50%	65%
15. Y tế		Chưa đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế	50%	30%	46%
Xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế	Đạt	Đạt	Đạt
16. Văn hoá		Chưa đạt	Đạt
Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hoá theo quy định	70%	50%	85%
17. Môi trường		Chưa đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	90%	78%	98%
Các cơ sở SXKD đạt tiêu chuẩn về môi trường	Đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
Không có các hoạt động gây suy giảm môi trường	Đạt	Chưa đạt	Đạt
Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch	Đạt	Chưa đạt	Đạt
Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định	Đạt	Chưa đạt	Đạt
V. Hệ thống chính trị			
18. Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh		Đạt	Đạt
Có cán bộ xã đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Đạt
Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định	Đạt	Đạt	Đạt
Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh"	Đạt	Đạt	Đạt
Các tổ chức đoàn thể chính trị đạt danh hiệu tiên tiến trở lên	Đạt	Đạt	Đạt
19. An ninh, trật tự xã hội		Đạt	Đạt
An ninh, trật tự xã hội được giữ vững	Đạt	Đạt	Đạt
Tổng hợp		7/19 TC	12/19 TC

Bảng 3. Đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại xã Lạc Đạo

Tiêu chí	Mức độ đánh giá					Trung bình chung	Đánh giá chung
	Rất hài lòng	Hài lòng	Trung bình	Ít hài lòng	Rất ít hài lòng		
1. Quy hoạch	30	10	5	5	5	4,20	Rất hài lòng
2. Giao thông	19	13	9	4	5	3,74	Hài lòng
3. Thủy lợi	4	17	3	9	17	2,64	Trung bình
4. Điện	32	10	2	4	2	4,32	Rất hài lòng
5. Trường học	32	17	1	0	0	4,62	Rất hài lòng
6. Cơ sở vật chất văn hóa	8	7	4	12	19	2,46	Ít hài lòng
7. Chợ nông thôn	21	14	4	3	8	3,74	Hài lòng
8. Bưu điện	20	28	2	0	0	4,36	Rất hài lòng
9. Nhà ở dân cư	12	16	8	9	5	3,42	Hài lòng
10. Thu nhập	3	10	9	16	12	2,52	Ít hài lòng
11. Hộ nghèo	18	19	4	9	0	3,92	Hài lòng
12. Cơ cấu lao động	2	11	19	9	9	2,76	Hài lòng
13. Hình thức tổ chức sản xuất	14	23	7	6	0	3,90	Hài lòng
14. Giáo dục	23	22	4	1	0	4,34	Rất hài lòng
15. Y tế	8	12	9	10	11	2,92	Trung bình
16. Văn hóa	7	9	19	8	7	3,02	Trung bình
17. Môi trường	11	8	8	9	14	2,86	Trung bình
18. Hệ thống tổ chức chính trị vững mạnh	22	8	7	7	6	3,66	Hài lòng
19. An ninh, trật tự xã hội	21	12	9	5	3	3,86	Hài lòng
Tổng	307	266	133	121	123	3,54	Hài lòng

Đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới tại xã Lạc Đạo

“Sự hài lòng của người dân” được xem như là tiêu chí thứ 20 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM. Tiêu chí này hướng tới hai mục tiêu vừa nhằm bảo đảm tốt hơn nữa nhu cầu thực hiện dân chủ ở cơ sở, vừa đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, giảm thiểu bệnh thành tích, chạy đua theo phong trào. Sự hài lòng của người dân ở xã Lạc Đạo với kết quả thực hiện xây dựng NTM tại xã được trình bày trong bảng 3.

Nhìn chung người dân xã Lạc Đạo khá hài lòng với kết quả thực hiện quy hoạch xây dựng NTM (giá trị trung bình chung là 3,54). Trong đó có 5 tiêu chí được đánh giá ở mức độ rất hài lòng (giá trị trung bình chung từ $\geq 4,20$), đó là các tiêu chí: Quy hoạch, điện, trường học, bưu điện và giáo dục. Có 8 tiêu chí được đánh giá ở mức độ hài lòng (giá trị trung bình từ 3,40 – 4,19), đó là các tiêu chí: giao thông, chợ nông thôn, nhà ở dân cư, hộ nghèo, cơ cấu lao động; hình thức tổ chức sản xuất, hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và an ninh trật tự xã hội. Có 4 tiêu chí được đánh giá ở mức độ bình thường (giá trị trung bình chung từ 2,60 – 3,39), đó là các tiêu chí: thủy lợi, y tế, văn hóa và môi trường. Có 2 tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa và thu nhập đánh giá ở mức ít hài lòng (giá trị trung bình chung từ 1,8 - 2,59).

Giải pháp tổ chức thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Lạc Đạo

Thực hiện các tiêu chí chưa đạt

- *Về phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập*: chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa; thực hiện dồn điền đổi thửa để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, tăng năng suất lao động, giảm chi phí; xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững; tăng cường công tác khuyến nông và hỗ trợ phát triển ngành nghề theo thể mạnh của địa phương. Đồng thời đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải

quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của Chính phủ. Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo. Thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo cải thiện nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng (về diện tích, công trình phục vụ sinh hoạt).

- *Về phát triển cơ sở hạ tầng*: xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường đảm bảo cho việc đi lại, trao đổi hàng hóa của nhân dân địa phương và các vùng lân cận. Kiên cố hóa kênh mương đạt trên 100% nhằm đảm bảo cho các cấp kênh chuyển đủ lưu lượng và đạt cao trình mực nước thiết kế. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường học và các công trình văn hóa theo chuẩn quốc gia.

- *Văn hóa, xã hội, y tế và môi trường*. bổ sung các quy ước về nếp sống văn hóa; nâng cao tỷ lệ người tham gia hoạt động thể thao thường xuyên; tỷ lệ người tham gia hoạt động văn nghệ; thực hiện nếp sống văn hóa. Vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, tăng đầu tư cơ sở vật chất cho ngành y tế. Xây dựng các đường ống thoát nước, đảm bảo các cơ sở sản xuất kinh doanh được kiểm soát chặt chẽ (100%) về mặt xử lý nước thải.

Giải pháp thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Giải pháp tuyên truyền: tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến từng người dân, từng xóm để người dân nắm được chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình xây dựng nông thôn mới theo mục tiêu Quốc gia.

- *Giải pháp vốn đầu tư*: tỉnh, huyện tạo mọi điều kiện hỗ trợ về cơ chế, chính sách và kinh phí cùng với sự đóng góp của nhân dân để đầu tư cho các cơ sở hạ tầng như giao thông, thủy lợi, xây dựng cơ bản,... cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

- *Giải pháp về khoa học và công nghệ*: Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ, nhất là các kỹ thuật giống cây

trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật, phân bón, thú y trong sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ trong sản xuất để tạo sản phẩm có giá trị cao.

- *Giải pháp về nguồn nhân lực*: Nâng cao trình độ cho người nông dân thông qua các lớp tập huấn ngắn hạn, giúp họ có thể hiểu được cơ bản kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi.

KẾT LUẬN

Trước khi triển khai chương trình xây dựng NTM, xã Lạc Đạo có 7/19 tiêu chí đạt, đó là: trường học, bưu điện, hộ nghèo, hình thức tổ chức sản xuất, giáo dục, hệ thống chính trị vững mạnh, an ninh và trật tự xã hội. Sau 3 năm thực hiện đã có 12/19 tiêu chí đạt và chỉ còn 7 tiêu chí chưa đạt chuẩn (giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, thu nhập, cơ cấu lao động, y tế, môi trường). Người dân khá hài lòng với kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM (trung bình là 3,54- theo thang đo Likert). Trong đó có 5 tiêu chí được đánh giá ở mức độ rất hài lòng, đó là các tiêu chí: Quy hoạch, điện, trường học, bưu điện và giáo dục. Có 8 tiêu chí được đánh giá ở mức độ hài lòng, đó là các tiêu chí: giao thông, chợ nông thôn, nhà ở dân cư, hộ nghèo, cơ cấu lao động; hình thức tổ chức sản xuất, hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và an ninh trật tự xã hội. Có 4 tiêu chí được đánh giá ở mức độ bình thường, đó là các tiêu chí: thủy lợi, y tế, văn hóa và môi trường. Có 2 tiêu chí

là cơ sở vật chất văn hóa và thu nhập đánh giá ở mức ít hài lòng. Để hoàn thành các tiêu chí chưa đạt cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động về xây dựng NTM; phát triển cơ sở hạ tầng; phát triển sản xuất với các hình thức tổ chức kinh tế phù hợp; phát triển kinh tế nhiều thành phần; đào tạo nâng cao nguồn nhân; gắn xây dựng NTM với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương (2008), Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5 tháng 8 năm 2008 Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
2. Ban chỉ đạo Trung ương chương trình MTQG xây dựng NTM (2014), Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2014 và phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2015.
3. Phòng thống kê huyện Văn Lâm (2014). *Niên giám thống kê năm 2013, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên*.
4. Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nhà xuất bản Thống kê. Hà Nội.
5. Ủy ban nhân dân xã Lạc Đạo (2013). *Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lạc Đạo*.
6. Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp (2010), Báo cáo tổng hợp đề tài khoa học cấp bộ: nghiên cứu hỗ trợ xây dựng mô hình phát triển nông thôn dựa vào cộng đồng làm cơ sở cho việc đề xuất chính sách xây dựng nông thôn mới trong điều kiện của Việt Nam.

SUMMARY

**ASSESSMENT OF THE IMPLEMENTATION CRITERIA
OF NEW RURAL CONSTRUCTION AT LAC DAO COMMUNE,
VAN LAM DISTRICT, HUNG YEN PROVINCE**Phan Đình Bình^{1*}, Nguyễn Quang Huy², Đỗ Thị Tâm²¹University of Agriculture and Forestry - TNU²Yeni Nam National University of Agriculture

The study aims to analyse the results of implementation of the new rural construction in Lac Dao commune. The data were gathered from 50 households and from local office. The research result showed that before the implementation of the Renewing Rural Areas, only Lac Dao community achieved 7/19 criterias. After 3 year of implementation, it has achieved 12/19 criterias, and has not achieved 7 criterias (transportation, irrigation, cultural facilities, income, labor structure, health, and environment). The citizens were quite satisfied with the result of the implementation of Renewing Rural Areas (mean is 3,54). In order to accelerate the implementation, these solutions need to be applied: propaganda promotion; infrastructure development; production development; multi-components economic; advanced training of human resources; and Renewing Rural Areas associated with natural resources protection.

Key words: *New Rural Areas, planning, criterial construction, Lac Dao, Hung Yen*

Ngày nhận bài: 19/10/2016; Ngày phân biện: 02/11/2016; Ngày duyệt đăng: 31/3/2017

* Tel: 0984 941626